

Số: 47/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 16 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Minh N, sinh năm 1992

ĐKHKTT: Tổ 6, khóm T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: Số 240, ấp B, xã T, huyện R, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Cao Văn Út, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Tổ 6, khóm T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Minh N và anh Cao Văn U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Hà Minh Nguyệt được trực tiếp nuôi con là Cao Hà Ngọc T, sinh ngày 10/7/2017, anh Cao Văn U không cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng

xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyệt và anh U thỏa thuận là chị N đồng ý nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Hà Minh N đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011835 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long nên được trừ qua, còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trả cho chị N tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TANDT. Vĩnh Long;
- VKSNDH. Bình Tân;
- Chi cục THAH. Bình Tân;
- UBND thị trấn Tân Quới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng